

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 17/2024/HNGĐ-ST

Ngày 03-5-2024

Về việc: “Ly hôn, tranh chấp về
nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Xuân.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tư và bà Lê Thị Nguyệt.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Chính – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'lấp tham gia phiên tòa:** Ông Phan Xuân Hoàng – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk R'lấp mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 13/2024/TLST-HNGĐ ngày 12-01-2024, về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 09/2024/QĐST-HNGĐ ngày 12-4-2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm 2000 – *Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.*

Địa chỉ: Thôn 01, xã A, huyện B, tỉnh Đắk Nông.

Bị đơn: Anh Hoàng Phi L, sinh năm 2000 – *Vắng mặt.*

Địa chỉ: Thôn 01, xã A, huyện B, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thanh H trình bày: Chị và anh Hoàng Phi L chung sống từ năm 2021, có đăng kết hôn tại UBND xã A, huyện B, tỉnh Đắk Nông, hôn nhân tự nguyện, có tìm hiểu. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống không hạnh phúc và phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên cãi vã, không tìm được tiếng nói chung. Chị và anh L đã sống ly thân từ tháng 3 năm 2023 đến nay. Nay chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc hôn nhân không thể tiếp tục kéo dài nên xin được ly hôn với anh L.

Về con chung: Chị và anh L có 01 con chung là Hoàng Nguyễn Ngọc A1, sinh ngày 12-8-2021. Hiện tại cháu đang sống cùng chị H. Nguyên vọng của chị H là được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh L có quyền đi lại, thăm nom con chung.

Về tài sản chung: Chị H không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Chị H không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn anh Hoàng Phi L vắng mặt tại phiên tòa, vì anh L thường xuyên vắng nhà nên sau khi thụ lý đơn xin ly hôn của chị H, Tòa án đã tiến hành xác minh và niêm yết thông báo thụ lý vụ án; giấy triệu tập; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; quyết định đưa vụ án ra xét xử; quyết định hoãn phiên tòa đối với anh L theo đúng quy định của pháp luật, nhưng đến thời điểm này anh L vẫn vắng mặt.

Chị H vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'lấp tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Thẩm phán đưa vụ án ra xét xử đúng thời hạn.

Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn.

Về quan hệ hôn nhân: Chị H được ly hôn với anh L.

Về con chung: Giao con chung là cháu Hoàng Nguyễn Ngọc A1, sinh ngày 12-8-2021 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Anh L có quyền đi lại, thăm nom con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị H không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Thanh H có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đắk R'lấp giải quyết việc ly hôn của chị với anh Hoàng Phi L. Bị đơn là anh Hoàng Phi L có địa chỉ tại xã A, huyện B, tỉnh Đắk Nông. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'lấp.

[2]. Về sự vắng mặt của nguyên đơn, bị đơn: Anh Hoàng Phi L là bị đơn trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn theo đúng quy định pháp luật nhưng anh L vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Thanh H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Hoàng Phi L theo quy định của pháp luật.

[3]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Hoàng Phi L kết hôn với nhau là hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã A, huyện B,

tỉnh Đắk Nông ngày 29 tháng 3 năm 2021 nên là hôn nhân hợp pháp. Sau khi về sống chung, vợ chồng không hạnh phúc và anh chị đã sống ly thân từ tháng 3 năm 2023 đến nay. Điều này chứng tỏ anh chị không còn thương yêu nhau, hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, cuộc sống hôn nhân không thể tiếp tục kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó chị H yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh L là có căn cứ, phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

[4]. Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Hoàng Nguyễn Ngọc A1, sinh ngày 12-8-2021. Hiện tại cháu đang sống cùng chị H. Cháu hiện tại còn rất nhỏ, chưa đủ 36 tháng tuổi và chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung đến tuổi trưởng thành. Để đảm bảo cuộc sống bình thường của cháu A1, tránh việc thay đổi nơi cư trú, nơi học tập, môi trường xung quanh làm ảnh hưởng đến sự phát triển tâm sinh lý của cháu thì HĐXX xét thấy cần thiết giao cháu cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành là phù hợp. Anh L có quyền đi lại, thăm nom con chung.

[5]. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

[6]. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

[7]. Xét quan điểm và đường lối xử lý vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'lấp tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8]. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thanh H là nguyên đơn phải nộp tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, khoản 4 điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thanh H đối với anh Hoàng Phi L.

1. 1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh H được ly hôn với anh Hoàng Phi L.

1. 2. Về con chung: Giao con chung là Hoàng Nguyễn Ngọc A1, sinh ngày 12-8-2021 cho chị Nguyễn Thị Thanh H trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

1.3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không yêu cầu giải quyết.

Việc thay đổi nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định tại các Điều 107, 110 và 119 của Luật Hôn nhân và gia đình.

1.4. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thanh H phải nộp 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0002143 ngày 11 tháng 01 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày tròn, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'Lấp;
- Chi cục THADS huyện B;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lương Thị Xuân

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tư

Lê Thị Nguyệt

Lương Thị Xuân

Nội nhân:

THẨM

- TAND tænh Ñáék Nôâng;
- VKSND huyeän Ñáék R'Laáp;
- CCTHA huyeän Ñáék R'Laáp;
- Càuc ñông sự;
- Lưu VP, HS.

T/M HOÄI ÑOÀNG XEÙT XÖÙ SƠ

Thẩm phán - Chuû toại phieän toại

Nôi nhään:

THẨM

- TAND tænh Ñaék Noâng;
- VKSND huyeän Ñaék R'Laáp;
- CCTHA huyện Ñaék R'Laáp;
- Càuc ñông sự;
- Lưu VP, HS.

T/M HOÀI ÑOÀNG XEÙT XÖÙ SƠ

Thẩm phán - Chuû toại phieân toaø

Về con chung: Cần chấp nhận việc thỏa thuận nuôi con của các đương sự, theo đó chị Thủy được trực tiếp nuôi cháu Đỗ Thị Hoài Thương sinh ngày 25/3/1995 và Đỗ Tiến Nguyên sinh ngày 17/7/1997 đến tuổi trưởng thành. Chị Thủy không yêu cầu anh Thanh cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Các bên không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

Về nợ chung: Anh Thanh nhận trả nợ cho Ngân hàng chính sách xã hội huyện Đăk R'Lấp số tiền nợ gốc là 15.000.000đ và tiền lãi khi đến hạn trả nợ là ngày 16 tháng 02 năm 2013. Quan điểm này của anh Thanh phía Ngân hàng chấp thuận. Xét thấy việc anh Thanh xin trả nợ cho ngân hàng là tự nguyện, không vi phạm các quy định của pháp luật nên cần chấp nhận sự tự nguyện trả nợ của anh Thanh.

Vì caùc leõ treân:

QUYẾT ĐỊNH

Aùp dưng khoaùn 1 Ñieàu 11; Ñieàu 89; Ñieàu 91; Ñieàu 92; Ñieàu 94 Luaät Hoân nhaân và gia ñình; ñieãm c, khoaùn 3, Nghò Quyết sốá 35/2000/QH10 ngaøy 09/6/2000 cuõa Quóc Hoãi; khoản 1 Điều 202; Ñieàu 131 Boã Luaät Toá tưng Dân số; Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân:

Không công nhận chị Trần Thị Thủy và anh Đỗ Đăng Thanh là quan hệ với chồng.

2. Về con chung:

Chị Trần Thị Thủy được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đỗ Thị Hoài Thương sinh ngày 25/3/1995 và Đỗ Tiến Nguyên sinh ngày 17/7/1997 đến tuổi trưởng thành.

+ Chị Thủy không yêu cầu anh Thanh cấp dưỡng nuôi con nên không đề cập giải quyết.

Anh Đỗ Đăng Thanh có quyền thêm nom con chung, không ai có quyền ngăn cản.

3. Về tài sản chung: Các bên không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

4. Về nợ chung: Anh Đỗ Đăng Thanh chấp nhận trả nợ cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam - Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Đăk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông số tiền nợ gốc là 15.000.000 đồng và tiền lãi theo Hợp đồng.

- Thời hạn trả nợ: Trả hết nợ vào ngày 16 tháng 02 năm 2013.

- *Áp dụng lãi suất thỏa thuận theo hợp đồng giữa các bên để tính lãi suất chậm trả.*

5. Về àn phí:

Chị Trần Thị Thủy phải chịu 200.000 ñ (Hai trăm ngàn đồng) tiền àn phí LHST, ñiều kiện khấu trừ vào 200.000 ñ đồng tiền àn phí chị Thủy ñã nộp theo biên lai số 001172 ngày 20 tháng 6 năm 2011 tại Chi cục THADS huyện Ñăk R'lấp, tỉnh Đăk Nông.

Bà cho ñồng sự có mặt tại phiên tòa ñiều kiện biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày tuyên án.

Bà cho ñồng sự vắng mặt tại phiên tòa ñiều kiện biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nội nhần:

THẨM

- TAND tỉnh Ñăk Nông;
- VKSND huyện Ñăk R'Lấp;
- CCTHA huyện Ñăk R'Lấp;
- Cục ñồng sự;
- Lưu VP, HS.

T/M HOÀI ÑOÀNG XEÙT XÖÙ SƠ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa